

Số: 30 /BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 17 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh (Tại kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khóa VII)

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh; Ban Văn hóa Xã hội - HĐND đã tiến hành thẩm tra báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng và kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng cuối năm 2019 trên lĩnh vực Văn hoá xã hội; thẩm tra 03 đề án và dự thảo Nghị quyết về:

1. Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
2. Đặt tên, đổi tên, điều chỉnh điểm đầu - điểm cuối một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
3. Phát triển trường THPT chuyên Lê Quý Đôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Qua kết quả hoạt động giám sát, khảo sát và thảo luận, Ban VHXH báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Thẩm tra Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng và kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng cuối năm 2019 (lĩnh vực Văn hoá xã hội)

1. Kết quả thực hiện

Ban VHXH thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh đánh giá về kết quả thực hiện các nhiệm vụ văn hoá xã hội trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2019.

Hoạt động Văn hoá, thể thao, du lịch và Thông tin truyền thông 6 tháng đầu năm 2019 đã có nhiều chuyển biến tích cực, tỉnh đã tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao nhân các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước, đặc biệt là tổ chức thành công chuỗi các hoạt động kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh, để lại nhiều ấn tượng sâu sắc, tạo động lực phấn đấu, hăng hái thi đua trong sản xuất và lao động của các tầng lớp nhân dân. Hoạt động du lịch có nhiều khởi sắc, 6 tháng đầu năm đã có 1.300.000 lượt khách du lịch đến tham quan và lưu trú, tăng 17,3% so với cùng kỳ năm ngoái.

Về Giáo dục, đào tạo, năm học 2018 - 2019, ngành Giáo dục đã tích cực phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện tổ chức sắp xếp lại các đơn vị trường lớp học; Số lượng và chất lượng giải tại các kỳ thi học sinh giỏi văn hoá ngày càng cao¹; kỳ thi Quốc gia THPT năm học 2018 - 2019 đã diễn ra thành công tốt đẹp, với tỷ lệ đỗ tốt nghiệp là 89,29%. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy

¹25 giải học sinh giỏi văn hoá cấp quốc gia; 01 01 HCB, 01 HCB Kỳ thi hình học Iran; 01 HCB môn tin học Olympia Châu Á - Thái Bình Dương

học cho các trường học tiếp tục được đầu tư nâng cấp; Việc rà soát, sắp xếp lại biên chế sau khi sáp nhập trường được UBND tỉnh chỉ đạo cụ thể, chính sách đối với giáo viên và học sinh được thực hiện đầy đủ.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân từng bước được nâng lên, chất lượng khám, điều trị, tinh thần, thái độ phục vụ bệnh nhân của đội ngũ cán bộ y tế được cải thiện, những bất cập, hạn chế trong khám chữa bệnh, thanh quyết toán BHYT dần được khắc phục. Việc tiếp nhận và xử lý ý kiến của người dân về chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh thông qua đường dây nóng đã phát huy hiệu quả. Việc cấp phát thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, cận nghèo và dân tộc thiểu số được thực hiện kịp thời².

Thực hiện chế độ chính sách đối với người có công kịp thời, chu đáo. An sinh xã hội được chăm lo, tỷ lệ hộ nghèo giảm dần qua từng năm. Lao động việc làm, tạo việc làm mới cho lao động trong toàn tỉnh tăng cao, đạt 72% kế hoạch năm³; Công tác đào tạo, truyền nghề, giải quyết việc làm luôn được quan tâm, một số ngành nghề sau đào tạo đem lại hiệu quả khá và gắn với giải quyết việc làm, góp phần tăng thu nhập cho người lao động

2. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban VHXH nhận thấy vẫn còn một số khó khăn, hạn chế cần quan tâm, giải quyết đó là:

- Về văn hoá, du lịch: Một số thiết chế văn hoá cơ sở chưa được khai thác sử dụng hiệu quả, khai thác tiềm năng, lợi thế du lịch còn gặp nhiều khó khăn, hạ tầng du lịch chưa được đầu tư nên chưa thu hút được doanh nghiệp tham gia vào lĩnh vực du lịch. Công tác quản lý, bảo vệ di tích, khai thác các giá trị của di tích gắn với hoạt động du lịch còn hạn chế, hoạt động quảng bá du lịch chưa cuốn hút, chưa tạo dấu ấn riêng, thiếu cách làm mới về du lịch nên chưa tạo được bước đột phá để tăng tính hấp dẫn đến với du khách.

- Về lĩnh vực giáo dục: Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đến trường đạt thấp (28,3%), tỷ lệ học sinh trung học cơ sở được học cả ngày mới chỉ đạt 5,5%, nhiều địa phương không thể tổ chức học 2 buổi/ngày. Việc tuyển sinh vào các trường dạy nghề, các trường Cao đẳng trên địa bàn tỉnh còn rất nhiều khó khăn, số lượng học viên ngày càng giảm. Chất lượng đào tạo nghề vẫn chưa đáp ứng hoạt động sản xuất, kinh doanh và nhu cầu của thị trường, thiếu sự gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo nghề.

Tình trạng bạo lực và xâm hại học đường vẫn còn diễn ra, đặc biệt có vụ việc nghiêm trọng gây xôn xao dư luận về sự xuống cấp đạo đức học đường của học sinh, giới trẻ hiện nay.

- Về y tế: Đội ngũ bác sỹ tại các bệnh viện chưa đồng đều, cán bộ có trình độ chuyên môn cao tập trung chủ yếu ở tuyến tỉnh. Chất lượng khám chữa bệnh tại tuyến huyện và cơ sở chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân nhưng vẫn chậm được khắc phục; Tỷ lệ chênh lệch giới tính khi sinh còn cao⁴, công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản còn hạn chế.

² Đã cấp 154.518 thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, cận nghèo và dân tộc thiểu số

³ Tạo việc làm mới cho 7.569 lao động (đạt 72% kế hoạch năm), trong đó việc xuất khẩu lao động ra nước ngoài tăng 14% so với cùng kỳ năm 2018,

⁴ Tỷ lệ sinh con thứ 3: 22,5%; tỷ lệ chênh lệch giới tính: 112,7 bé trai/100 bé gái

- Công tác đào tạo nghề chưa tương xứng với thị trường lao động, chưa gắn với doanh nghiệp, chất lượng một số ngành nghề chưa đạt hiệu quả, giải quyết việc làm ở địa phương thiếu bền vững, mạng lưới dạy nghề chưa phù hợp; Một số trang thiết bị dạy nghề xuống cấp hoặc đã được đầu tư nhưng ít sử dụng nên gây lãng phí nguồn lực.

Tình trạng người ăn xin ở các khu vực công cộng, khu di tích, khu du lịch có xu hướng gia tăng, làm ảnh hưởng xấu đến việc xây dựng văn minh đô thị.

3. Kiến nghị

Để tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra trong nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, Ban VHXH đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và địa phương thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án "Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Sớm xây dựng đề án Festival Khát vọng hoà bình trình Chính phủ phê duyệt theo chỉ đạo của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; Đầu tư hạ tầng du lịch để kêu gọi, thu hút doanh nghiệp tham gia. Làm tốt công tác quản lý nhà nước, đảm bảo vệ sinh môi trường, chấn chỉnh tình trạng ăn xin, bán hàng rong tại các điểm du lịch. Tăng cường kết nối tua - tuyến du lịch với các tỉnh trong khu vực.

- Chỉ đạo các ngành có liên quan phối hợp với chính quyền địa phương, nhà trường, gia đình trong việc tích cực vận động học sinh đến trường, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học, đặc biệt ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa. Chú trọng công tác giáo dục tuyên truyền pháp luật trong trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng chống bạo lực học đường. Ngăn chặn tình trạng ma tuý, không để các tệ nạn xã hội xâm nhập vào môi trường học đường;

- Quy hoạch sắp xếp lại mạng lưới đào tạo nghề, sớm thành lập trường Cao đẳng nghề chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động. Đẩy mạnh kết nối giữa giáo dục, đào tạo nghề nghiệp với doanh nghiệp, đào tạo gắn với địa chỉ, tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo và được cấp chứng chỉ, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động đối với các lĩnh vực, ngành nghề mà tỉnh đang định hướng phát triển.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế, nhất là tuyến huyện và cơ sở. Làm tốt công tác y tế dự phòng, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm.

II. Về thẩm tra các đề án và dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban VHXH - HĐND tỉnh nhận thấy các dự thảo Nghị quyết được xây dựng có đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền, đảm bảo tính hợp pháp; Quy trình xây dựng hồ sơ và thủ tục đảm bảo, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Về Đề án và dự thảo Nghị quyết về quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

a) Sự cần thiết phải ban hành nghị quyết

Căn cứ Khoản 2, Điều 6 của Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định: “Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp huyện) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành”, như vậy việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là đúng quy định của pháp luật.

b) Ý kiến của Ban VHXH về một số nội dung cụ thể của dự thảo Nghị quyết

Ban VHXH nhận thấy dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với chính sách của Nhà nước, các quy định tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính và điều kiện kinh tế của địa phương.

Dự thảo Nghị quyết đã quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung và nguồn kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thành tích cao.

Ban VHXH cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết về mức chi chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập luyện, huấn luyện. Riêng đối với mức chi chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu ở trong nước, Ban đề nghị bằng 80% mức chi của Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính (nếu tăng lên 80% thì tổng mức chi sẽ chênh lệch từ 40 - 50 triệu đồng/năm).

Ban VHXH đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đề án và dự thảo Nghị quyết về đặt tên, đổi tên, điều chỉnh điểm đầu - điểm cuối một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

a) Sự cần thiết phải ban hành nghị quyết

Thành phố Đông Hà - là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh Quảng Trị, hiện nay thành phố đã có gần 100 tuyến đường được đầu tư xây dựng và cơ bản hoàn thiện, tuy nhiên hiện có hơn 70 tuyến đường chưa được đặt tên, hoặc đã có tên gọi nhưng chưa phù hợp với quy mô tuyến đường... việc đặt tên, điều chỉnh tên các tuyến đường trên địa bàn thành phố Đông Hà là việc làm cần thiết, góp phần thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính, tạo thuận lợi cho nhân dân và các tổ chức trong hoạt động giao dịch, đồng thời góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, nâng cao tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc. Vì vậy việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua đề án về đặt tên, đổi tên, điều chỉnh điểm đầu - điểm cuối một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Đông Hà là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Ý kiến của Ban VHXH về một số nội dung cụ thể

- Về căn cứ pháp lý: Căn cứ Điểm e, Khoản 2, Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Căn cứ Điều 16 của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng (*Ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ*); Căn cứ Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 20/4/2010 của HĐND tỉnh Quảng Trị về Quy định đặt tên, đổi tên đường phố, công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Từ những căn cứ nêu trên, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về đặt tên, đổi tên, điều chỉnh điểm đầu - điểm cuối một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo đề nghị của UBND tỉnh là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về trình tự, nội dung đề án và dự thảo Nghị quyết:

+ Thành phố Đông Hà đã phối hợp với Hội đồng tư vấn đặt tên đường của tỉnh rà soát, lên danh mục các đường cần đặt và điều chỉnh tên, đã lấy ý kiến của nhân dân và các cơ quan liên quan.

+ Đặt mới cho 60 tuyến đường, đổi tên 01 tuyến đường và điều chỉnh 08 tuyến đường điểm đầu - điểm cuối, tuy nhiên, trong 60 tuyến đường đặt tên mới thì có 59 tên đường nằm trong danh mục tên đường tại Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 20/4/2010 của HĐND tỉnh, có 01 tên đường không có trong danh mục của Nghị quyết 05. Ban nhất trí đặt, đổi tên cho 59 tuyến đường như đề án. Riêng tuyến đường Mai Chiếm Cương không có trong danh mục tên đường của Nghị quyết 05/2010/NQ-HĐND là không phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 17 của Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ, vì vậy không có cơ sở để đặt tên.

Ban VHXH - HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát lại tổng thể và xem xét điều chỉnh để việc đặt tên đường thực hiện theo đúng quy định nêu trên. Đồng thời đề nghị UBND tỉnh tiếp tục nghiên cứu, xác lập ngân hàng tên, danh mục tên các đường, phố và công trình công cộng trình HĐND tỉnh tại các kỳ họp.

3. Đề án và dự thảo Nghị quyết về Phát triển trường THPT chuyên Lê Quý Đôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

a) Sự cần thiết phải ban hành nghị quyết

Trong những năm qua, giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Trị đã có những bước phát triển ổn định, chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững, giáo dục mũi nhọn có nhiều chuyển biến tiến bộ vượt bậc, trong đó có sự đóng góp không nhỏ của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

Sau gần 25 năm hoạt động trường THPT chuyên Lê Quý Đôn đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu và đào tạo nên đội ngũ cán bộ có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học của nhà trường còn khó khăn, chưa được đầu tư đồng bộ, các chính sách hỗ trợ cho giáo viên và học sinh còn quá thấp, chưa tạo động lực khuyến khích cho giáo dục mũi nhọn cũng như thu hút, giữ chân học sinh giỏi là con em Quảng Trị vào trường. Trước những đòi hỏi về nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng sự nghiệp CNH-HĐH và hội nhập quốc tế, rất cần phải tiếp tục chú trọng

đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao hơn chất lượng của hoạt động bồi dưỡng, đào tạo học sinh năng khiếu cấp học phổ thông. Vì vậy, một trong những giải pháp hết sức cần thiết để thực hiện yêu cầu trên là xây dựng Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn đồng bộ, hiện đại, có chất lượng cao, có đủ chế độ, chính sách hỗ trợ, động viên. Việc UBND tỉnh trình Đề án về phát triển trường trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn đến năm 2025, định hướng đến 2030 là hết sức cần thiết.

b) Ý kiến của Ban VHXH về một số nội dung cụ thể của dự thảo Nghị quyết

- Về nội dung: Ban thống nhất một số nội dung chính như sau:

Tổng kinh phí thực hiện Đề án là 85,00 tỷ đồng, Trong đó:

+ Vốn đối ứng địa phương: 29,91 tỷ đồng;

+ Vốn Chương trình phát triển giáo dục trung học giai đoạn 2 (ADB): 12,04 tỷ đồng;

+ Nguồn kinh phí ngân sách Trung ương: 32,00 tỷ đồng.

+ Nguồn huy động đóng góp và các nguồn thu hợp pháp khác: 11,05 tỷ đồng.

- Về một số mức chi đối với chế độ và chính sách đối với giáo viên và học sinh: theo đề án đề xuất điều chỉnh tăng từ 2,1 - 2,3 lần so với mức chi hiện tại (theo Quyết định 1439/QĐ-UBND ngày 29/7/2013) là phù hợp và nguồn kinh phí đảm bảo từ nguồn chi thường xuyên cho giáo dục đào tạo (không vượt quá 20% theo quy định).

- Về mục tiêu cụ thể của dự thảo Nghị quyết: Ban đề nghị chỉnh sửa lại một số nội dung để phù hợp với tình hình thực tế tại nhà trường như:

+ Từ năm học 2021-2022 trở đi nhà trường sẽ có 33 lớp, 990 học sinh (30 học sinh/lớp). Đề nghị sửa lại là từ nay đến năm 2025 nhà trường sẽ có 33 lớp, 990 học sinh (30 học sinh/lớp);

+ Đến năm 2025, có 10-15% giáo viên đạt trình độ Tiến sĩ...Đề nghị điều chỉnh lại là có từ 8 - 10% số giáo viên đạt trình độ tiến sỹ, vì hiện nay, Trường mới chỉ đạt 2% giáo viên có trình độ tiến sỹ.

+ Đến năm 2030, có 20% cán bộ quản lý, giáo viên đạt trình độ Tiến sĩ. Đề nghị điều chỉnh lại là có từ 10 - 12% số giáo viên đạt trình độ tiến sỹ, là phù hợp.

- Về chính sách khen thưởng đối với học sinh: Ban thống nhất đối tượng áp dụng là Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, tuy nhiên để tạo sự công bằng Ban đề nghị áp dụng chung đối với các học sinh tại các trường THPT trên toàn tỉnh nếu đạt giải cao tại cuộc thi học sinh giỏi văn hoá quốc tế, khu vực, quốc gia, các cuộc thi sáng tạo KHKT... Vì vậy, Ban đề nghị đổi tên Nghị quyết là “Phát triển Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và chính sách khen thưởng đối với học sinh THPT trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

- Để phát triển trường THPT chuyên Lê Quý Đôn thành trường trọng điểm, chất lượng cao của tỉnh, trong thời tới, Ban đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành Giáo dục đào tạo:

+ Đẩy mạnh việc đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn sâu tại trường; Lựa chọn, tuyển dụng và có chính sách hỗ trợ người tài về công tác giảng dạy tại trường để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về nguồn nhân lực của tỉnh;

+ Có giải pháp về thi đua học tập, bồi dưỡng kỹ năng, rèn luyện nhân tài để nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực của tỉnh; Bên cạnh chế độ, chính sách khen thưởng, động viên đội ngũ giáo viên khi dẫn dắt đội tuyển đạt giải cao tại các kỳ thi học sinh giỏi văn hoá cấp quốc tế, quốc gia, cần đặt ra chế tài áp dụng đối với cán bộ, giáo viên mà nhiều năm liền giảng dạy và bồi dưỡng học sinh giỏi nhưng không đạt giải tại các kỳ thi.

+ Thường xuyên liên kết tổ chức sân chơi trí tuệ, các giải thi về văn hoá, khoa học - kỹ thuật khu vực, trong nước và quốc tế để các em học sinh có cơ hội cọ xát, phát huy năng lực và sở trường tạo môi trường thi đua, học tập sôi nổi tích cực.

- Về thời gian hưởng chính sách: thực hiện từ năm học 2019 - 2020

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội, kính trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khoá VII./.

Nơi nhận:

- TVTU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh;
- ĐB mời kỳ 10;
- Lưu: VHXX, VT.

TM. BAN VĂN HÓA XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Hồ Thị Thu Hằng